

Bản án số: 23 /2023/HS-ST
Ngày 30 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Duyên, ông Giàng A Ngải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phương K, sinh ngày 21/12/1991 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT: Thôn Q, xã S, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;

Chỗ ở: Tổ 7, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phương N và bà Đinh Thị N; có vợ Trần Thị Thu H, sinh năm 2000 và 01 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

2. Long Nhật L, sinh ngày 24/8/2002 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Tổ 12, phường C, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; không xác định họ tên cha, con bà Long Thị H; vợ, con: chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 08/7/2022, bị Trưởng Công an phường C, thành phố Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức Phạt tiền 1.500.000 đồng;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

3. Âu Hùng M, sinh ngày 27/7/2004 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Tổ 6, phường C, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Âu Văn L và bà Trần Thị H; vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Ninh Thị Thu H, sinh ngày 15/12/2006;

Người đại diện theo pháp luật: Anh Ninh Văn Đ, sinh năm 1976;

Đều trú tại: Thôn G, xã B, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

(Đều vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Cháu Nguyễn Bích N, sinh ngày 08/6/2006;

Người đại diện theo pháp luật: Chị Mai Thị Ngọc L, sinh năm 1989;

Đều trú tại: Thôn Liên Bình, xã B, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

(Đều vắng mặt)

2. Chị Đặng Thị P, sinh năm 1983;

Nơi ĐKKHKT: Thôn 1 An Thạch, xã S, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;

Chỗ ở: Tổ dân phố N, thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/01/2023, Long Nhật L (trú tại tổ 12, phường C, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang), Âu Hùng M (trú tại tổ 6, phường C, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) và Ninh Thị Thu H (sinh ngày 15/12/2006, trú tại thôn G, xã B, huyện Yên Sơn) đang cùng nhau ăn cơm ở Quán Z2 thuộc phường C, thành phố Tuyên Quang thì có Nguyễn Phương K (thường trú tại thôn Q, xã S, huyện Hàm Yên; tạm trú tại tổ 7, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) gọi điện thoại đến cho L rủ đi sử dụng ma túy và bảo L rủ thêm một số bạn bè đi cùng. L đồng ý và rủ luôn M, Hà đi sử dụng ma túy; đồng thời L gọi điện thoại cho Nguyễn Bích N (sinh ngày 08/6/2006, trú tại thôn Liên Bình, xã B, huyện Yên Sơn) rủ cùng đi sử dụng ma túy, Ngọc đồng ý và bảo L đón ở khu vực Quảng trường Nguyễn Tất Thành, thành phố Tuyên Quang. Sau đó, L gọi điện thoại lại cho K bảo đến đón L và mọi người, K đồng ý và bảo L

mang theo đèn nháy, nên L, M, H cùng đi về nhà L lấy đèn nháy và chờ K đến đón.

K điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda2 và mang theo 01 chiếc loa xách tay để phục vụ việc sử dụng ma túy, đi từ nhà xuống đón L (chiếc xe ô tô này K mượn của anh Phạm M Cường ở Cửa hàng Auto 22, thuộc Km3 đường Quốc lộ 2, Tuyên Quang - Hà Nội nơi K đang làm việc; xe chưa có biển kiểm soát). Trên đường đi K gọi điện qua Telegram cho người đàn ông tên là Đức (không biết lai lịch cụ thể) và đi đến khu vực gầm cầu chui (đường đi Suối Khoáng), thuộc phường H, thành phố Tuyên Quang hỏi mua được 01 nửa túi ma túy Ketamine (thường gọi là “Ke”) và 02 viên ma túy tổng hợp (thường gọi là “Kẹo”), với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K đi xuống nhà L đón L, M, Hà rồi quay lên khu vực Quảng trường Nguyễn Tất Thành đón Ngọc và cả nhóm đi lên Nhà nghỉ Anh Tuyến ở Km10 đường Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc tổ dân phố N, thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn để thuê phòng nghỉ tổ chức sử dụng ma túy.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi cả nhóm đến Nhà nghỉ Anh Tuyến, K đi vào gặp chị Đặng Thị P là người trông coi, quản lý thuê Phòng nghỉ số 204; M cầm loa, đèn nháy cùng cả nhóm đi lên Phòng số 204. Khi vào trong phòng, K lấy toàn bộ số ma túy vừa mua được để lên mặt bàn uống nước, rồi lấy 02 viên ma túy “Kẹo” bẻ ra thành 04 mảnh và cùng L, M mỗi người sử dụng 01 mảnh bằng hình thức nuốt vào cơ thể; còn 01 mảnh để trên mặt bàn uống nước. Sau đó, K bảo M đi lấy đĩa để xào ma túy “Ke”; M đi xuống tầng một, vào khu vực bếp của Nhà nghỉ lấy 01 chiếc đĩa sứ màu trắng trên chạn bát đĩa và bật bếp ga lên, dùng một mảnh vải lót tay cầm hơi nóng chiếc đĩa rồi mang lên Phòng số 204 đưa cho K. Lúc này L lấy 01 thẻ căn cước công dân của H (để trong ốp điện thoại của Hà) đưa cho K, K đổ gói ma túy “Ke” ra đĩa rồi dùng thẻ căn cước công dân đảo đi đảo lại nhiều lần; còn M lấy 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn lại và lấy hai vỏ giấy của đầu lọc thuốc lá cho vào hai đầu tờ tiền để làm ống hút để sử dụng ma túy.

Sau khi xào “Ke” xong, K kẻ thành nhiều đường thẳng và sử dụng ống hút do M đưa gắn vào mũi hít 02 đường ma túy vào cơ thể rồi để đĩa trên ghế; sau đó lần lượt M hít 02 đường ma túy, L hít 02 đường ma túy và kẻ thêm các đường ma túy khác, N và H mỗi người hít 01 đường ma túy vào cơ thể (N và H bị sặc nên chạy vào nhà vệ sinh nôn ra hết); sau khi sử dụng ma túy xong, tất cả nằm trên giường nghe nhạc. Đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 02/01/2023, thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp với Công an thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật và mời các đối tượng về trụ sở Công an tỉnh Tuyên Quang để làm việc.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M, kết quả đều (+) dương tính với chất ma túy; đối với Ninh Thị Thu H, Nguyễn Bích N, kết quả đều (-) âm tính.

Tại Kết luận giám định số 123 ngày 07/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang về tang vật thu giữ tại Phòng số 204 Nhà nghỉ Anh Tuyến, kết luận: Chất bám dính trên mặt đĩa sứ gửi giám định là chất ma túy, loại

Ketamine. Viên nén màu cam gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,172g (*Không thấy một bầy hai gam*).

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTQ-P1 ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương K từ 09 năm tù đến 10 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2023.

Xử phạt bị cáo Long Nhật L từ 08 năm tù đến 09 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2023.

Xử phạt bị cáo Âu Hùng M từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2023.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Do các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên không đề nghị phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ tại Phòng số 204 Nhà nghỉ Anh Tuyền gồm: 01 viên nén màu cam (ma túy “Kẹo”); 01 chiếc đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa vẫn còn bám dính tinh thể màu trắng (ma túy “Ke”); 01 vỏ bao nilon đựng ma túy nhưng đã sử dụng hết, miệng túi có đường viền màu đỏ; 01 chiếc loa xách tay, trên thân loa có chữ “harman/kardon”; 01 chiếc đèn chiếu màu trắng có loa; 01 cục nilon đã được dùng lửa hơi nóng chảy ra quện vào nhau, trên bề mặt có đường viền màu đỏ và xanh; 01 mảnh vải mà M dùng lót tay để cầm chiếc đĩa sau khi được hơi nóng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Phương K nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, số seri 1: 355043878382507, số Seri 2: 355043879382506, trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0326480199; do bị cáo dùng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu tím, loại màn hình cảm ứng, số IMEI: 352680941459342, trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0369029999.

Trả lại cho bị cáo Âu Hùng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu vàng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI: 357275098010280, trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0363245265.

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Long Nhật L, nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu vàng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI: 357271098067834, trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0332123763, là tài sản của chị Ninh Thị Thu H, nên trả lại cho chị H.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ninh Thị Thu H 01 thẻ Căn cước công dân 008306005011 mang tên Ninh Thị Thu H, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 13/5/2021.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để các bị cáo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản kiểm tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 01/01/2023 đến 00 giờ 40 phút ngày 02/01/2023, tại Phòng số 204 tầng 02 Nhà nghỉ Anh Tuyến thuộc tổ dân phố N, thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Phương K (thường trú tại thôn Q, xã S, huyện Hàm Yên; tạm trú tại tổ 7, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang), Long Nhật L (trú tại tổ 12, phường C, thành phố Tuyên Quang) và Âu Hùng M (trú tại tổ 6, phường C, thành phố Tuyên Quang) đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau và tổ chức cho Ninh Thị Thu H (sinh ngày 15/12/2006, trú tại thôn G, xã B, huyện Yên Sơn) và Nguyễn Bích N (sinh ngày 08/6/2006, trú tại thôn Liên Bình, xã B, huyện Yên Sơn) sử dụng trái phép chất ma túy (người thụ hưởng). Tổ công tác đã phát hiện, thu giữ tại Phòng số 204 Nhà nghỉ Anh Tuyến 0,172 gam chất ma túy, loại MDMA còn lại chưa sử dụng hết (một nửa viên nén).

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử đủ căn cứ quy kết các bị cáo Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình, nhưng coi thường pháp luật đã rủ rê, lôi kéo người chưa đủ 18 tuổi cùng thực hiện hành vi vi phạm. Bị cáo Long Nhật L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mình sống có ích cho xã hội mà còn tiếp tục có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của các bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của các bị cáo và gia đình mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác phát triển, hành vi đó đi ngược lại với chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm mất an ninh chính trị tại địa phương, do vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đánh giá vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội không có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn.

Nguyễn Phương K đã có các hành vi rủ rê, khởi xướng, liên hệ mua ma túy, điều khiển xe ô tô đưa nhóm các bị cáo cùng Ninh Thị Thu H, Nguyễn Bích N và thuê địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò chính trong vụ án.

Long Nhật L đã có hành vi giúp sức cho Nguyễn Phương K, rủ rê Âu Hùng M, Ninh Thị Thu H, Nguyễn Bích N, chuẩn bị công cụ sử dụng chất ma túy (01 thẻ căn cước công dân) để cho K đảo ma túy, được đánh giá là người giúp sức tích cực, giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Tiếp đến là Âu Hùng M là người giúp sức bằng hành vi chuẩn bị công cụ sử dụng chất ma túy lấy 01 đĩa sứ màu trắng được đốt nóng để K xào ma túy, dùng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn lấy đầu lọc thuốc lá cho vào hai đầu tờ tiền để làm ống hút ma túy.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp cần xử phạt các bị cáo mức án trong mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) do các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ tại Phòng số 204 Nhà nghỉ Anh Tuyền gồm: 01 nửa viên nén màu cam (ma túy “Kẹo”); 01 chiếc

đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa vẫn còn bám dính tinh thể màu trắng (ma túy “Ke”); 01 vỏ bao nilon đựng ma túy nhưng đã sử dụng hết, miệng túi có đường viền màu đỏ; 01 chiếc loa xách tay, trên thân loa có chữ “harman/kardon”; 01 chiếc đèn chiếu màu trắng có loa; 01 cục nilon đã được dùng lửa hơi nóng chảy ra quện vào nhau, trên bề mặt có đường viền màu đỏ và xanh; 01 mảnh vải mà M dùng lót tay để cầm chiếc đĩa sau khi được hơi nóng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Phương K nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, số seri 1: 355043878382507, số Seri 2: 355043879382506, trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0326480199; do bị cáo dùng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu tím, loại màn hình cảm ứng, số IMEI: 352680941459342, trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0369029999.

Trả lại cho bị cáo Âu Hùng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu vàng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI: 357275098010280, trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0363245265.

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Long Nhật L, nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu vàng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI: 357271098067834, trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0332123763, là tài sản của chị Ninh Thị Thu H, nên trả lại cho chị Hà là phù hợp pháp luật.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ninh Thị Thu H 01 thẻ Căn cước công dân 008306005011 mang tên Ninh Thị Thu H, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 13/5/2021.

[8] Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 01/01/2023 đến 00 giờ 40 phút ngày 02/01/2023, ngày 06/01/2023, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K, L, M bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với người đàn ông mà Nguyễn Phương K khai nhận tên Đức là người đã bán ma túy loại MDMA và Ketamine cho K tại khu vực gầm cầu chui, thuộc phường H, thành phố Tuyên Quang, quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này, nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với hành vi của Đặng Thị P là người được giao trông coi, quản lý Nhà nghỉ Anh Tuyến để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực do mình quản lý đã vi phạm điểm a, khoản 4, Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt Vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự; an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình. Ngày 01/5/2023, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan đến hành vi vi phạm của Phương đến Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang để xử lý theo quy định.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương K 09 (chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/01/2023).

Xử phạt bị cáo Long Nhật L 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/01/2023).

Xử phạt bị cáo Âu Hùng M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/01/2023).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy (có đặc điểm, tình trạng, khối lượng đã được miêu tả rõ trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 02/01/2023) được đựng trong 01 (một) bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Phương K, giám định ngày 02/01/2023” mặt sau bì niêm phong có chữ ký của ông Âu Văn Cao - Điều tra viên cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang; ông Lê Hoài Vũ, Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Ninh Thị Thu H và Nguyễn Bích N cùng các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng trên miệng túi có đường viền màu đỏ và 01 (một) cục nilon đã được dùng lửa hơi nóng chảy ra quện vào nhau trên bề mặt có đường viền màu đỏ và màu xanh.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc loa xách tay trên thân loa có chữ “harman/kardon” đã cũ qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc đèn chiếu màu trắng có loa đã cũ qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng được niêm phong vào bì niêm phong, bên ngoài mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Phương K, giám định ngày 02/01/2023” mặt sau trên các mép dán có chữ ký của ông Bàn Văn Quang, cán bộ điều tra thuộc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang; ông Lê Hoài

Vũ, Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang cùng các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) miếng vải.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Phương K để sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ máy màu đen, số sêri 1: 355043878382507; số Sêri 2: 355043879382506. Máy cũ đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0326480199.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu tím, loại màn hình cảm ứng, số IMEI: 352680941459342. Máy cũ đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0369029999.

Trả lại cho bị cáo Âu Hùng M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu vàng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI: 357275098010280. Máy cũ đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0363245265.

Trả lại cho chị Ninh Thị Thu H, trú tại thôn G, xã B, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang 01 điện thoại di động (thu giữ của Long Nhật L), nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu vàng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI: 357271098067834, trong máy có một sim điện thoại số thuê bao 0332123763 và 01 (một) thẻ căn cước công dân số 008306005011 mang tên Ninh Thị Thu H, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 13/5/2021.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 16/6/2023).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Phương K, Long Nhật L, Âu Hùng M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Ninh Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án (phần có liên quan) trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; người có QL&NVLQ;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Văn Chương

